

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HS-ST

Ngày 18-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thò Bá Tềnh

Ông Trần Đình Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **V V H**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 10 tháng 7 năm 1992 tại huyện K S, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản X Th, xã Ch L, huyện K S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V V B và con bà L Th T; Vợ: V Th Nh, con: 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 5 năm 2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị V Th Nh, sinh năm 1993. Trú tại: Bản X Th, xã Ch L, huyện K S, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

+ Anh Ph V Tr, sinh năm 1984. Trú tại: Khối H N, thị trấn Th G, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa

- Người chứng kiến: Anh Đồng Văn Giang. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 14/5/2023, V V H điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, mang biển kiểm soát 37D1-149.80 đi chơi ở bản Đ, xã L M, huyện T D thì lên cơn nghiện chất ma túy, nên V V H dừng xe lại bên đường, rồi đi bộ một mình lên khu vực đồi bản Đ, để tìm mua ma túy về để sử dụng. Đến nơi, H tìm gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói Heroine được gói bằng bao Potylen màu đen và 01 gói Hồng phiến được gói bằng bao Potylen màu trắng với giá 900.000 đồng. V V H cầm 02 gói ma túy vừa mua được cho vào trong 01 gói thuốc lá Thăng Long và cất vào trong túi quần bên phải đang mặc, rồi quay lại lấy xe máy để đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi V V H về đến khu vực bản Ch P, xã L M, huyện T D, thì bị tổ công tác Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên phải của V V H đang mặc 01 gói thuốc lá Thăng Long, bên trong đựng 01 gói Potylen màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 gói Potylen màu trắng bên trong chứa các viên nén màu hồng. V V H khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine, còn số viên nén màu hồng là ma túy Hồng phiến của Hưng mua về để sử dụng.

Kết luận giám định số: 525/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của V V H gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 6,89 (Sáu phẩy tám mươi chín) gam. Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của V V H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,76 (Không phẩy bảy mươi sáu) gam.

Bản Cáo trạng số 98/CT-VKS-TD ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố V V H về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: V V H mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

Người bào chữa đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của các bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng mình ở mức thấp nhất theo lời đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể là 05 năm tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, mang biển kiểm soát 37D1-149.80 nên không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V V H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào 18 giờ 30 phút, ngày 14/5/2023, tại bản Chằm Puông, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. V V H đã có hành vi tàng trữ trái phép 6,89 gam Heroine và 0,76 gam Methamphetamine, tổng hai chất ma túy là 7,65 gam nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho V V H ở khu vực bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Do Hưng không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với V Th Nh là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, mang biển kiểm soát 37D1-149.80. Do chị Nhung không biết việc V V H lấy xe của mình để đi mua ma túy, nên hành vi của V Th Nh không cấu thành tội phạm

[7] Xử lý vật chứng: 6,89g Heroine (đã lấy 0,5 gam đi giám định) và 0,76 gam Methamphetamine (đã lấy 0,2 gam đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, mang biển kiểm soát 37D1-149.80 mà cơ quan điều tra đã thu giữ. Quá trình điều tra, xác minh được chủ sở hữu hợp pháp là chị V Th Nh (Sinh năm 1993, trú tại bản X Th, xã Ch L, huyện K S, tỉnh Nghệ An). Do chị Nh không biết việc V V H lấy xe của mình để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị V Th Nh là đúng quy định của pháp luật

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo V V H 05 (Năm) năm tù về tội. “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/5/2023.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17.8.2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V V H.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 18/9/2023. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Ch L, K S;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Người CQLVNVLQ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Ái